

Số: 16/2019/QĐ-PT

Hà Nội, ngày 11 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Minh Tuấn;

Các Thẩm phán: Ông Ngô Hồng Phúc;
Ông Nguyễn Tất Nam.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Lê Giang - Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Ngọc - Kiểm sát viên cao cấp.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06/6/2017, bị đơn là bà Bùi Thị Kim H có đơn kháng cáo đối với Bản án dân sự sơ thẩm số 19/2017/DS-ST ngày 29/5/2017 của Toà án nhân dân thành phố Hà Nội với nội dung xin được nhận toàn bộ di sản thừa kế và thanh toán giá trị kỷ phần thừa kế cho các thừa kế còn lại.

XÉT THẤY:

[1] Tòa án cấp phúc thẩm đã nhiều lần mở phiên tòa xét xử theo thủ tục phúc thẩm đối với vụ án này, cụ thể như sau: Phiên tòa phúc thẩm lần thứ nhất được mở vào ngày 09/02/2018, nguyên đơn là bà Đỗ Thu H1 và bị đơn là bà Bùi Thị Kim H đều có mặt tại phiên tòa, vắng mặt một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không rõ lý do, nhưng là lần triệu tập đương sự tham gia phiên tòa lần thứ nhất, nên Hội đồng xét xử đã căn cứ vào khoản 2 Điều 296 của Bộ luật Tố tụng dân sự quyết định hoãn phiên tòa. Sau đó, Tòa án cấp phúc thẩm đã nhiều lần mở phiên tòa nhưng do các đương sự đề nghị hoãn phiên tòa để các đương sự hòa giải vì là tranh chấp giữa những người trong gia đình và vắng mặt một số người tham gia tố tụng, nên Hội đồng xét xử đã hoãn các phiên tòa này. Sau khi các đương sự thông báo không hòa giải được, Tòa án cấp phúc thẩm tiếp tục mở phiên tòa vào ngày 08/4/2019, bị đơn là bà H đã được tổng đạt trực tiếp giấy triệu tập và quyết định đưa vụ án ra xét xử, nhưng bà H vắng mặt tại phiên tòa không có lý do và do quyết định đưa vụ án ra xét xử có sai sót về ngày xét xử, nên Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa ngày 08/4/2019. Phiên tòa phúc thẩm tiếp theo được mở vào ngày 08/5/2019, Tòa án đã tiến hành niêm yết và tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập, quyết định đưa vụ án ra xét xử cho bà H (giấy triệu tập, quyết định đưa vụ án ra xét xử được gửi qua bưu điện và bà H đã ký nhận) nhưng bà H vẫn vắng mặt

tại phiên tòa không có lý do, nên Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa. Tiếp đó, phiên tòa phúc thẩm được mở vào ngày 11/6/2019, Tòa án đã tiến hành niêm yết và tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập, Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho bà H (giấy triệu tập, quyết định đưa vụ án ra xét xử được gửi qua bưu điện và bà H đã ký nhận) nhưng bà H vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

[2] Như vậy, sau thời gian nhiều lần hoãn phiên tòa theo đề nghị của các đương sự để các đương sự hòa giải, khi mở lại phiên tòa phúc thẩm vào ngày 08/4/2019, bị đơn là bà H đã được tổng đạt trực tiếp giấy triệu tập và quyết định đưa vụ án ra xét xử, nhưng bà H vắng mặt tại phiên tòa không có lý do và do quyết định đưa vụ án ra xét xử có sai sót về ngày xét xử, nên Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa. Phiên tòa phúc thẩm ngày 08/5/2019 và phiên tòa phúc thẩm ngày 11/6/2009, Tòa án cấp phúc thẩm đều đã tiến hành niêm yết và tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập, quyết định đưa vụ án ra xét xử cho bà H (giấy triệu tập, quyết định đưa vụ án ra xét xử được gửi qua bưu điện và bà H đã ký nhận), nhưng bà H vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Vì vậy, theo quy định tại khoản 3 Điều 296 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì bà H được coi như từ bỏ kháng cáo.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 296, khoản 2 Điều 312 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 4 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số 71/2017/TLPT-DS ngày 20 tháng 10 năm 2017 về “Tranh chấp chia di sản thừa kế” giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Đỗ Thu H1 sinh năm 1962; hộ khẩu thường trú tại: Phố S, phường B, quận K, thành phố Hà Nội; hiện tạm trú tại: Phố N, phường C2, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn là: Luật sư Phạm Quang B - Công ty Luật TNHH I, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn:* Bà Bùi Thị Kim H sinh năm 1964; cư trú tại: Phố S, phường B, quận K, thành phố Hà Nội.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn là: Luật sư Đinh Thị Hoàng N - Công ty Luật TNHH P, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Đỗ Bảo T sinh năm 1992 (là con của bà Bùi Thị Kim H); cư trú tại: Phố S, phường B, quận K, thành phố Hà Nội.

2. Anh Đỗ Bảo T1 sinh năm 1996 (là con của bà Bùi Thị Kim H); cư trú tại: Phố S, phường B, quận K, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của anh T1: Anh Đỗ Bảo T sinh năm 1992; cư trú tại: Phố S, phường B, quận K, thành phố Hà Nội (Văn bản ủy quyền ngày 19/02/2013).

3. Bà Đỗ Thị Bích H2 sinh năm 1960 (là chị của bà Đỗ Thu H1); cư trú tại: Cộng hòa liên bang Đức.

4. Ông Nguyễn Văn C sinh năm 1956 (là chồng của bà Đỗ Thị Bích H2); cư trú tại: Cộng hòa liên bang Đức.

5. Anh Nguyễn Minh Đ sinh năm 1980 (là con của bà Đỗ Thị Bích H2 và ông Nguyễn Văn C); cư trú tại: Cộng hòa liên bang Đức.

6. Anh Nguyễn Đức M sinh năm 1987 (là con của bà Đỗ Thị Bích H2 và ông Nguyễn Văn C); cư trú tại: Cộng hòa liên bang Đức.

Người đại diện hợp pháp của bà Đỗ Thị Bích H2, ông Nguyễn Văn C, anh Nguyễn Minh Đ và anh Nguyễn Đức M: Bà Đỗ Thu H1 sinh năm 1962; hộ khẩu thường trú tại: Phố S, phường B, quận K, thành phố Hà Nội; hiện tạm trú tại: Phố N, phường C2, quận Đ, thành phố Hà Nội (Văn bản ủy quyền ngày 18/9/2016).

7. Chị Hoàng Thu H3 sinh năm 1983 (là con của bà Đỗ Thu H1); hộ khẩu thường trú tại: Phố S, phường B, quận K, thành phố Hà Nội; hiện tạm trú tại: Phố N, phường C2, quận Đ, thành phố Hà Nội.

8. Chị Hoàng Thu H4 sinh năm 1987 (là con của bà Đỗ Thu H1); cư trú tại: Tập thể C1, phường C2, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của chị Hoàng Thu H3 và chị Hoàng Thu H4: Bà Đỗ Thu H1 sinh năm 1962; hộ khẩu thường trú tại: Phố S, phường B, quận K, thành phố Hà Nội; hiện tạm trú tại: Phố N, phường C2, quận Đ, thành phố Hà Nội (Văn bản ủy quyền ngày 11/9/2016).

9. Chị Đỗ Thị Thanh X sinh năm 1983; cư trú tại: Thôn V, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội;

10. Chị Đỗ Thị Thanh N sinh năm 1986; cư trú tại: Tổ X, phường T1, quận G, thành phố Hà Nội.

11. Anh Đỗ Văn T sinh năm 1983; cư trú tại: Phố Y, phường Đ1, quận B, thành phố Hà Nội.

12. Cụ Đỗ Thị Thanh H5 sinh năm 1939; cư trú tại: Phố Q, thành phố M, tỉnh Bình Dương.

13. Cụ Đỗ Thị C3 sinh năm 1928; cư trú tại: Thôn C4, xã L, huyện U, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của cụ Đỗ Thị C là: Cụ Đỗ Thị Thanh H5 sinh năm 1939; cư trú tại: Phố Q, thành phố M, tỉnh Bình Dương (Văn bản ủy quyền ngày 27/07/2015).

14. Bà Đỗ Thị H6 sinh năm 1948; cư trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện U, thành phố Hà Nội.

15. Ủy ban nhân dân huyện U, thành phố Hà Nội; trụ sở tại: Thị trấn V, huyện U, thành phố Hà Nội.

2. Bản án dân sự sơ thẩm số 19/2017/DS-ST ngày 29 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Bùi Thị Kim H phải chịu án phí dân sự phúc thẩm là 300.000 đồng. Đối trừ với số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm mà bà Bùi Thị Kim H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AC/2015/0004739 ngày 20/6/2017 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội, xác nhận bà Bùi Thị Kim H đã nộp xong án phí dân sự phúc thẩm.

4. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành ngay.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: P. HCTP - VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Minh Tuấn